TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết định số: 10/2024/HS-GĐT
Ngày 03 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

- Thành phần Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hòa Bình

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: các ông (bà) Nguyễn Trí Tuệ, Nguyễn Văn Du, Dương Văn Thăng, Nguyễn Văn Tiến, Phạm Quốc Hưng, Lê Văn Minh, Ngô Tiến Hùng, Trần Hồng Hà, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Biên Thùy, Nguyễn Hồng Nam, Đào Thị Minh Thủy và Lương Ngọc Trâm.

- Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Vân Anh - Thẩm tra viên chính và bà Nguyễn Thị Thu - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên tòa: ông Lại Viết Quang - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tối cao mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Trịnh Văn T (tên gọi khác là B) sinh năm 1983; trú tại ấp 3, xã Thừa Đ, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hóa: lớp 02/12; nghề nghiệp: lái xe; có vợ và 05 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 23/6/2006, bị Tòa án nhân dân quận Tân P, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2006/HSST); ngày 26/3/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu M, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2013/HSST); bị bắt giam ngày 13/4/2022.

Bị hại: anh Chu Văn N, sinh năm 1992; trú tại ấp Suối C, xã Long G, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trịnh Văn T và anh Nguyễn Văn P có quan hệ quen biết nhau. Anh P là tài xế xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-44808, vận chuyển hàng hóa cho Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam và thường thuê T chở hàng thay khi cần thiết. Ngày 11/4/2022, anh P trả tiền cho T và không thuê T chạy xe thay cho mình nữa. Quá trình chạy xe thuê, T biết khi chở hàng xong, anh P mang xe đến bến xe Cẩm M để

gửi cho anh Chu Văn N là bảo vệ của bến xe, anh P luôn để chìa khóa xe ở trên xe và không khóa cửa xe. Lợi dụng việc này, T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe ô tô tải trên.

Ngày 12/4/2022, Trịnh Văn T cầm theo can nhựa, dung tích 10 lít đến bến xe CM. Tại đây, T hút dầu Diesel từ xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-17650, đổ vào bình dầu của xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-44808. Sau đó, T nổ máy điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-44808 ra khỏi bến xe. Thấy T lái xe đi, anh Chu Văn N hỏi "Nay anh chạy xe hả?" thì T trả lời "Ừ". Do anh N tưởng T được anh Nguyễn Văn P thuê chạy xe nên để cho Tiến điều khiển xe ô tô ra khỏi bến xe. Sau đó, Trịnh Văn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-44808 chở Nguyễn Xuân T đi mua ma túy để sử dụng. Khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đến đoạn đường lô cao su thuộc ấp 2, xã Xuân Đ, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai thì bị anh Nguyễn Văn P và anh Chu Văn N bắt giữ, đưa đến Công an xã Thừa Đ, huyện Cẩm M. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận hành vi như trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 15/4/2022, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai xác định giá trị xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-44808 là 775.903.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2022/HSST ngày 19/9/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trịnh Văn T 15 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Ngày 27/9/2022, bị cáo Trịnh Văn T kháng cáo kêu oan.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 30/2023/HS-PT ngày 12/01/2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2022/HSST ngày 19/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai để điều tra lại theo quy định pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 11/2023/KN-HS ngày 16/8/2023, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm số 30/2023/HS-PT ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm hủy Bản án hình sự phúc thẩm nêu trên để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao thống nhất với Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: anh Nguyễn Văn P là tài xế xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-44808, vận chuyển hàng hóa cho Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam và thường thuê T chở hàng khi cần thiết. Sau đó, anh Phước không thuê T chạy xe thay mình nữa. Quá trình chạy xe thuê, T biết khi chở hàng xong thì anh P mang xe ô tô đến bến xe Cẩm M thuộc thị trấn Long G, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai để gửi. Ngày 12/4/2022, T đến bến xe Cẩm M lấy xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-44808 điều khiển ra khỏi bến xe, thấy vậy, anh Chu Văn

N là bảo vệ của bến xe tưởng T được anh P thuê chạy xe, nên hỏi "Nay anh chạy xe hả?" thì T trả lời "Ừ". Như vậy, T đã có thủ đoạn gian dối ngay từ đầu, đưa ra thông tin không đúng sự thật để anh N cho T điều khiển xe ô tô ra khỏi bến xe, chiếm đoạt xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-44808. Việc chiếm đoạt tài sản của T hoàn thành kể từ thời điểm T điều khiển xe ô tô ra khỏi bến xe.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án Trịnh Văn T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[2] Về các nhận định của Tòa án cấp phúc thẩm

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Chu Văn N thay đổi lời khai cho rằng Trịnh Văn T có nói về việc đi trả xe đẩy. Trên cơ sở lời khai của anh N, Tòa án cấp phúc thẩm nhận định quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm, anh N xác nhận bị cáo có nói với anh N về việc lấy xe ô tô tải để đi trả xe đẩy, nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm cho đối chất giữa bị cáo và anh N để làm rõ anh N có kiểm tra có xe đẩy trên xe ô tô tải hay không, bến xe có camera an ninh hay không, việc T lấy xe ra khỏi bến xe có được ghi hình lại hay không, Cơ quan điều tra chưa làm rõ hành trình xe chạy, từ đó hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại là chưa có căn cứ; bởi lẽ:

[2.1] Quá trình điều tra, Trịnh Văn T có 04 lời khai nhận: khi anh Chu Văn N hỏi nay chạy xe à, thì T trả lời "anh có chạy xe, nhưng giờ anh lấy xe ô tô tải chạy vào ấp 3, Thừa Đức lấy 01 cái xe lôi 04 bánh xong mới chạy xe"… "việc tôi lấy trộm dầu và tự động lấy xe ô tô của chủ xe khi chưa được sự đồng ý là sai và vi phạm pháp luật". Lời khai ngày 08/7/2022, T khai "đã sử dụng thủ đoạn gian dối để làm cho anh N, là người quản lý xe ô tô tải… tưởng bị can được thuê chạy xe nên đã tin tưởng và cho bị can chạy xe ra khỏi bến xe... Mục đích là để chiếm đoạt xe ô tô làm phương tiện đi mua ma túy, sau đó có thể tìm cách tiêu thụ hoặc bán chiếc xe trên, lấy tiền tiêu xài cá nhân".

[2.2] Quá trình điều tra, anh Chu Văn N có 02 lời khai thể hiện khi anh hỏi Trịnh Văn T "nay anh chạy xe hả, có lệnh chở hả", thì T nói "Ừ", lúc này anh N nghĩ là T được thuê để chạy chở heo. Sau đó, anh Ngọc điện thoại cho anh Nguyễn Văn P thì phát hiện T đã lừa dối để chiếm đoạt xe ô tô.

[2.3] Tại phiên tòa sơ thẩm, Trịnh Văn T khai do T để quên trên xe ô tô tải của anh Nguyễn Văn P xe đẩy, T đã liên hệ với anh P cho T mượn xe ô tô tải để đi trả xe đẩy, nhưng anh P nói đợi anh P về rồi tính và đề nghị cho đối chất với anh P. Về nội dung này, anh P có lời khai thể hiện, trên đường chạy xe đi bắt heo thì nghe T nói là "anh có chiếc xe đẩy gửi trên xe, để đó cho anh", nhưng do đang chạy xe nên anh P không để ý. Khoảng 22 giờ ngày 11/4/2022, anh P chạy xe tải về bãi đậu xe, đến khoảng 21 giờ 55 phút ngày 12/4/2022 thì nghe tin T lấy trộm xe tải, anh P và anh N cùng truy tìm và bắt quả tang T cùng một người nữa đang chạy xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-44808 ở ấp 3, xã Thừa Đ. Do đó, việc bị cáo T yêu cầu được đối chất với anh Nguyễn Văn P là không cần thiết.

[2.4] Căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, thì việc

thay đổi lời khai của bị cáo và bị hại không làm thay đổi bản chất vụ án. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo hoàn thành kể từ thời điểm bị cáo điều khiển xe ô tô tải ra khỏi bến xe. Tuy nhiên, tài sản do bị cáo chiếm đoạt đã được trả cho bị hại ngay sau đó, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trịnh Văn T 15 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là nặng, cần thiết xét xử phúc thẩm lại theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 382; khoản 3 Điều 388; Điều 391 và Điều 394 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 11/2023/KN-HS ngày 16/8/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 30/2023/HS-PT ngày 12/01/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Vụ 7 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Trại TG Công an tỉnh Đồng Nai; Địa chỉ: KP4, Tân H, Biên H, tỉnh Đồng Nai (để giao cho Trịnh Văn T 01 bản);
- Lưu: TKCA, Vụ GĐKT I 03bNgọc, VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hòa Bình